TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2019/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 209/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Hữu L1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Hữu L1 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được chấp nhận.

[2] Về con chung: Các đương sự đều thống nhất có 02 con chung; giao cháu Nguyễn Thị Thảo D, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2002 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 05 tháng 10 năm 201 cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị L và anh L1 thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp được chấp nhận.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp được chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Chị L nhận chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm là phù hợp được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Hữu L1 đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thảo D, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2002 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2011 cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị L và anh L1 thỏa thuận tự giao nhận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị L và anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012320 ngày 05 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị L đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng